

Cursillo

ngành Việt Nam tại châu Âu

SỐ 145

THÁNG 12 – 2009



Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Linh đạo linh mục
(Lê Đình Thông) 2
- Chủ trương thế tục ở Pháp
(Lm Mai Đức Vinh) 3
- Sự thật
(Một cursillista) 4
- Bangladesh
(K7) 6
- Hạnh phúc đầu mùa
(NTS) 7
- Mùa Giáng Sinh đó
(Duy Bình) 8
- Bài hát ru con
(Anne NC) 9
- Sống Năm Thánh ...
(*HCT) 10
- Cursillo cảm tác
(Phan Xuân Trường) 11
- Sinh hoạt Hậu Cursillo 12

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 10/01/2010 : 14g00—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 24/01/2010 : 14g30 -16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>

eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 153063620

Fax. +33 (0) 156802268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Nếu ngày nay, Giáo Hội đã ấn định trong lịch phụng vụ 4 tuần lễ trước Lễ Giáng Sinh là Mùa Vọng, thì trên thực tế lịch sử, thời gian mong đợi Chúa Cứu Thế giáng trần đã kéo dài nhiều thiên niên kỷ. Từ ngày tổ tông con người phản nghịch cho đến cách đây chỉ hơn 2000 năm. Ai trong chúng ta cũng đã từng có những lần chờ đợi và cũng có lúc nản lòng vì chờ quá lâu. Kinh Thánh đã ghi lại chuyện dân Do Thái, không muốn tiếp tục chờ đợi tổ phụ Môsê lên núi nhân Giao Ước với Thiên Chúa đã đòi ông Aharon đúc con bò bằng vàng để thờ cúng thay Thiên Chúa (Xh 32, 1-6). Từ kinh nghiệm đợi chờ của dân Do Thái tới những kinh nghiệm bản thân, chúng ta có thể thấy rõ rằng, động cơ của lòng kiên vững để đợi chờ, để hy vọng chính là Đức Tin.

Ngày nay, cứ gần cuối năm là người ta chúc nhau "những ngày tết cuối năm vui vẻ". Người ta không cần trông đợi thì lễ Giáng Sinh cũng sẽ tới. Mà nếu có đi nhà thờ, có trông đợi thì cũng chỉ có 4 tuần lễ thôi. Trong thời đại và môi trường thế tục hóa của xã hội hiện nay, Giáng Sinh gợi cho người ta ý niệm ngày lễ của trẻ con, có Ông Già Noël, có quá cáp, có cây thông, đèn màu... hoặc những bữa tiệc linh đình, sang trọng. Còn mấy ai nhớ đến "Máng Cỏ", hang lừa, đến Chúa Hải Đồng Giáng Sinh để gánh tội thiên hạ ? (Lc 2, 6-7). Có người còn nghĩ Giáng Sinh là một huyền thoại...

Khai mạc Năm Thánh 2010, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã minh xác Đề Cương của Giáo Hội Việt Nam là "Màu Nhiệm - Hiệp Thông - Sứ Vụ". Đây là những giáo lý, những nhiệm vụ to lớn của Giáo Hội và toàn thể kitô hữu Việt Nam mà chắc chắn Trường Huấn Luyện sẽ đề cập đến trong suốt năm Thánh này. Năm Thánh kỷ niệm 350 năm truyền bá Phúc Âm trên quê hương chúng ta. Truyền bá Phúc Âm cũng là một trong những nhiệm vụ cơ bản của phong trào Cursillo, của mỗi một cursillistas. Chúng ta tự hiến để nhận lãnh "Sứ Vụ" cao quý này, nhận lãnh ơn gọi làm tông đồ giáo dân. Muốn vậy, chúng ta hãy nhớ những kỹ thuật của phong trào là canh tân bản thân mình, luôn giữ mối hiệp thông không bao giờ đứt đoạn với Thầy Chí Thánh và với mọi người, liên tục trở lại với Ông Thánh Chúa trong niềm xác tín vào Thánh Thể Đức Kitô đang ngự giữa chúng ta.

Mừng Lễ Giáng Sinh 2009, chúng ta hãy khiêm tốn thấp lùn một ngọn đèn, chỉ một ngọn đèn thôi, trong tâm hồn chúng ta, trong trái tim chúng ta để thờ lạy Đấng Thiên Sai đã xuống thế cứu chuộc chúng ta. Giáng Sinh không hề là một huyền thoại.

Cầu chúc Đức Ông Linh Hưởng Giáo Phận, Quý Cha, Quý Thầy, Quý Tu sĩ Linh Hưởng tràn đầy Ông Cứu Chuộc trong Đêm Noel và trong Năm Thánh 2010.

Văn Phòng Điều Hành

MÀU NHIỆM MÁNG CỎ



NĂM LINH MỤC

Đức Piô XI nói về linh đạo linh mục

• Linh đạo linh mục (spiritualité sacerdotale) nhằm kết hiệp chức tư tế với Chúa Kitô. Linh mục chuyên lo phần hồn (charge d'âmes), vì vậy trong ngôn ngữ nước ta, chức tư tế cao trọng này được gọi là linh mục.

• Có nhiều văn kiện Tòa thánh nói về linh đạo linh mục. Các văn kiện này phát xuất từ quyền Tông huấn của Hội thánh (Magistère de l'Eglise). Trong loạt bài về Năm Linh mục, chúng tôi sẽ lần lượt tóm lược các văn kiện Tòa thánh nói về linh đạo linh mục, bắt đầu là thông điệp *Ad Catholici Sacerdoti* do Đức Thánh Cha Piô XI ban hành ngày 20-12-1935, tính đến 20-12-2009 là đúng 74 năm.

• Ngoài phần dẫn nhập, thông điệp "Về chức linh mục công giáo" gồm 3 phần : Sứ mệnh và quyền hạn của linh mục. Sự thánh thiện và các đức tính linh mục. Vấn đề đào tạo linh mục.

• Ngay trong những tháng mở đầu triều đại giáo hoàng, Đức Piô XI đã gửi cho Đức Hồng Y Bộ trưởng Thánh bộ Chủng viện và Đại học Công giáo tông thư *Officiorum omnium* ấn định đường lối đào tạo linh mục trẻ được gọi là "les jeunes lévites". Nhân loại luôn cần đến các linh mục làm trung gian giữa Thiên Chúa và loài người. Các linh mục được tuyển chọn để dâng lên Chúa những kinh nguyện chính thức và hy lễ nhân danh toàn thể xã hội. Chức linh mục có một phẩm giá cao trọng, theo hình ảnh của Melchisédech là tư tế và vương giả, đồng thời nhắc lại công nghiệp của thánh Phaolô theo gương Chúa Kitô. Thánh Phaolô đã định nghĩa linh mục là "những người được hưởng chung ơn gọi bởi trời, anh em hãy ngắm nhìn Đức Giêsu là Sứ giả, là Thượng tế, là Trung gian cho chúng ta tuyên xưng đức tin" (Dt 3,1).

• Trong phần nói về các thánh đức linh mục (sainteté et vertus sacerdotales), Đức Piô XI nhắc lại sự cao cả của chức linh mục đòi hỏi các ngài nâng lòng nâng trí (élévation de pensées), tâm hồn khiết tịnh (pureté de cœur), thánh hóa đời sống (sainteté de vie) nhằm đáp ứng sự cao trọng và thánh thiện của chức linh mục. Vì vậy, như lời Cựu Ước : "các người phải thánh thiện vì

Ta là Đấng Thánh" (Lv, 1145). Thánh vịnh cũng chép rằng : "Ước chi hàng tư tế mặc lấy sự công chính" (Tv 132,9).

• Khi bàn đến phẩm tước linh mục, thông điệp *Ad catholici sacerdoti* đã trích dẫn giáo huấn của Thánh Thomas d'Aquin. Năm 1567, thánh nhân được Giáo hội nâng lên hàng Tiến sĩ của các tiến sĩ (docteur angélique). Theo thánh Thomas, "Để giữ trọn chức vụ linh mục một cách xứng đáng, nếu chỉ là một đức tính thôi chưa đủ, nhưng phải là một đức tính tuyệt vời, vì linh mục cao trọng hơn người khác không những vì phẩm trật, nhưng nhờ vào công đức thánh thiện." Trong nghi thức truyền chức tân linh mục, vị giám mục nói rằng : "Con hãy nhận biết điều con làm và hãy lo tròn nghĩa vụ". Vị linh mục ban ơn giáng phúc lộc trời qua các bí tích. Hơn nữa, linh mục còn rao giảng chân lý đức tin. Chân lý chỉ có thể rao giảng bằng gương sáng, vì "tuy ngôn từ đạo đức có sức thuyết phục, nhưng gương lành khiến người khác hành thiện". Chính tấm gương của linh mục thể hiện trong cuộc sống và lời giảng thuyết là phương thế loan truyền Lời Chúa một cách hiệu quả.

• Theo thánh Grégoire le Grand, "Lời nói thấm nhập dễ dàng vào con tim là chính cuộc sống của linh mục, bởi vì lời nói phải đi đôi với việc làm."

• Hạt ngọc sáng ngời của chức thánh còn là sự khiết tịnh. Vì "Thiên Chúa là thần khí, những kẻ thờ phượng người phải thờ phượng trong thần khí và sự thật." (Ga 4,24). Hệ quả của sự khiết tịnh là tinh thần vô vụ lợi. Trong bùn lầy nước đọng, tất cả đều có thể mua bán được, linh mục là bông sen thanh khiết, đẹp bỏ tình vị kỷ và lợi lộc tầm thường của trần thế để tìm kiếm các linh hồn. Vì "người lo các thánh vụ thì được hưởng lộc Đền thờ" (1 Cr 9,13).

• Linh mục còn có một nhiệm vụ cao quý khác là rao giảng sự thật. "Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần." (Mt 28,19). Linh mục giảng dạy học thuyết cứu độ cho "người thông thái cũng như người dốt nát" (Rm, 1,14). Lời Chúa phán với Israel qua ông Malakhi rằng : "Thật vậy, môi của tư tế chất chứa sự hiểu biết và người ta tìm điều luật dạy nơi miệng thầy tư tế" (Ml 2,7). Bởi vậy, linh mục thông hiểu học thuyết đức tin và luân lý công giáo.

• Thông điệp *Ad catholici sacerdoti* được khép lại bằng mùa gặt mới thẳng cánh cò bay : "Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít." (Mt 9,37). Chúng ta cầu xin Thánh Tâm Chúa Giêsu ban hồng ân thánh đức cho các linh mục Giáo Xứ, và cho ơn gọi tận hiến. Lời nguyện xin thế nào cũng được Thiên Chúa nhậm lời, vì "Anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở ra cho" (Mt 7,7).

Lê Đình Thông ■

CHỦ TRƯỞNG ‘THẾ TỤC’ CỦA PHÁP

(tiếp theo bản tin 144)

Lm. MAI ĐỨC VINH

[...] Nghĩ rằng, đang sống trong ‘một nước Pháp thế tục’, chúng ta cần nắm bắt phần nào ‘những nguyên nhân, những diễn tiến lịch sử, những thành công, những tác hại và những thay đổi của chủ trương thế tục,’ hầu chúng ta hiểu rõ hơn nỗi trạng của người Pháp, thể chế của nước Pháp và của xã hội Pháp, nhất là chia sẻ tình trạng hiện nay của Giáo hội Pháp, đồng thời chính chúng ta được trưởng thành trong đức tin hầu hướng dẫn đức tin của con cháu chúng ta. Đó là mục đích của bài viết này. Bài này sẽ gồm bốn phần chính :

- ◆A. Chủ trương thế tục của cách mạng 1789
- ◆B. Cách mạng văn hoá 1968
- ◆C. Chủ trương thế tục tích cực của tổng thống Sarkozy
- ◆D. Giáo Hội Công Giáo không đứng ngoài cuộc.

D. GIÁO HỘI CÔNG GIÁO KHÔNG ĐỨNG NGOÀI CUỘC.

1. Với cuộc cách mạng 1789.

Muốn biết rõ tình hình của Giáo Hội Pháp và Giáo Hội hoàn vũ trong thời điểm Cách Mạng 1789 như thế nào, chúng ta cần đọc chương VI của cuốn IIB trong bộ Tân Lịch Sử Giáo Hội, với tiêu đề ‘Giáo Hội và Cách Mạng’ (TLSGH, IIB, tr; 211-250). Dựa theo ông L-J Rogier, tác giả của chương lịch sử này, chúng tôi nêu bật mấy điểm tương quan đến nguyên nhân có cuộc cách mạng 1789 và những hậu quả Giáo Hội phải gánh chịu:

1) Ban đầu, cách mạng không chống Giáo Hội: Một điểm mà lịch sử phổ thông thường bỏ quên: Nếu cách mạng Pháp đã trở nên chống đối Giáo Hội, tôn giáo và hàng giáo phẩm, thì ban đầu không thấy có ý hướng đó. Các nhà lãnh đạo, kể cả những người đã hết tin tưởng vào mạc khải, vào hạnh phúc hay thưởng phạt đời sau mà chỉ nghĩ đến việc cải tiến cuộc sống trần thế, họ đều không nghĩ đến việc phải đã phá tôn giáo. Việc triệu tập Hội Nghị Toàn Quốc vào mùa xuân 1789 không dính líu gì với những mưu toan chống đạo và Giáo Hội xuất hiện đây đó. Mọi người đều đương nhiên cho rằng phải khai mạc Hội Nghị bằng một lễ nghi tôn giáo. Đây là cuộc kiệu Minh Thánh Chúa do đức cha Juigné, tổng giáo phận Paris chủ sự. Theo sau, có nhà vua đi trước các dân biểu. Mọi người, kể cả Mirabeau và Robespierre đều cầm nến trong tay... Tuy nhiên: Nếu quả thực các ông tổ cách mạng không hề có ý định tấn công Giáo Hội, điều đó cũng không có nghĩa là nói cách tổng quát, họ có gắn bó với giáo huấn và lề luật của Giáo Hội, hoặc sẵn sàng nhìn nhận địa vị Giáo Hội trong quốc gia là bất khả xâm phạm... (tr. 211)

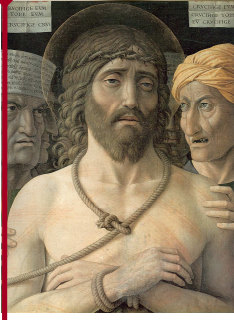
2) Tình trạng xã hội bi đát: Một hệ thống thuế vụ lỗi thời, cộng thêm những lạm dụng cố hữu; một thứ pháp lý dựa trên độc đoán và đặc ân của giai cấp; các chính quyền kém hiệu lực, triều đình thì phung phí tiền bạc, hành chánh thì tham nhũng... Tất cả các yếu tố trên đã đưa nước Pháp vào chỗ phá sản vào năm 1780. Hơn nữa, một vụ khủng hoảng nông nghiệp và kỹ nghệ

khiến sự bất mãn tăng lên đến mức tuyệt vọng. Bằng chứng là có những cuộc dấy loạn nhỏ và những cuộc cướp phá trong nội thành Paris; hàng trăm ngàn người khổ cực, bị cảnh đói rét đe dọa, chen chúc sống trên một khoảng đất chật chội... (tr.217).

3) Tài sản, đặc ân và gương xấu: Trong các tập điều trần được viết vào các năm 1788 và 1789 theo lệnh của nhà cầm quyền, đều có lời thỉnh nguyện như sau: xin xét lại quy chế các tài sản của các họ đạo và dòng tu hầu dành ưu tiên cho sở hữu quốc gia... Sở dĩ có nhiều tài sản là vì có nhiều đặc ân: Một tỉ dụ chứng tỏ Giáo Hội có nhiều đặc ân về vật chất: Trên tổng số dân cư khoảng 25 triệu người, số các giám mục lên tới 135 vị, các linh mục triều khoảng từ 60 đến 70 ngàn, các nam tu sĩ khoảng 30 ngàn, các nữ tu gần 40 ngàn. Theo nguyên tắc thì từ trên xuống dưới, tất cả đều được miễn thuế như giai cấp quý phái... Hàng giáo sĩ còn có quyền thu thuế trên dân để lo việc phụng tự, tức là thuế thập phân... Trong thời điểm cách mạng, thuế này kể là nặng nề cho dân, nên ai cũng oán ghét... Ít ai biết cho rằng Giáo Hội phải lo việc giáo dục, y tế và xã hội: như tài trợ cho 2200 bệnh viện và những bệnh xá. Tồn phí hàng năm lên đến 30 triệu quan... (tr.213). Thêm vào đó là sự lạm dụng trầm trọng về tài sản Giáo Hội và sự chênh lệch lợi tức giữa các họ đạo và giữa các cha sở, cộng thêm sự cách biệt lớn lao giữa hàng giáo sĩ thượng lưu và hạ lưu... Trong số 135 giám mục thì 130 vị thuộc giới quý phái, có lương bổng và lợi tức lớn, mà không lo mục vụ, chỉ ‘nhờn nhờ’ quanh triều đình Versailles. Do đó họ không gần gũi giáo dân, không được kính nể và bị khinh bỉ vì gương xấu... (tr; 214).

4) Giảm nhân sự, mất chỗ đứng và rạn nứt: Khi dân chúng đã không còn thiện cảm và nhiều nhà cách mạng, nhất là các nhóm khuynh tả, chán ghét thì Giáo Hội bị ‘mất dần chỗ đứng’ và còn bị bóc lột cả về tài sản lẫn nhân sự, nhất là tinh thần hiệp nhất: Ngay năm 1770, các dòng tu đã suy đồi nhanh chóng, 450 tu viện bị đóng cửa và 8 dòng tu bị xóa sổ. Riêng dòng Xitô, năm 1768 có 600 tu viện, đến 1790 chỉ còn 301 nhà mà hầu hết là thừa thớt người. Thảm hại hơn nữa, năm

Sự-Thật



1790, tức một năm sau cách mạng, hàng loạt tu sĩ nam nữ bỏ áo hoàn tục... tiêu biểu nhất là tu viện Cluny, vốn nổi tiếng trong lịch sử, có 38 trên 40 tu sĩ xin hồi tục. Cũng trong năm 1790, đã có 4 giám mục và một nửa tổng số các linh mục đã tuyên thệ trung thành với cách mạng. Những giám mục và linh mục không tuyên thệ, bị coi là 'chống cách mạng' nên phải mất chức, phải trốn tránh và nhiều vị đã bị bắt giam hay bị giết chết (tr. 224-225). Nhưng trầm trọng hơn cả là sự gián đoạn ngoại giao với Roma và sự rạn nứt của chính Giáo Hội Pháp (tr.226).

5) Thế tục hóa trong nhiều phạm vi: Đặt lý trí trên niềm tin, 'tin' là 'mê tín', 'ấu trĩ', 'ngu xuẩn'... lý trí 'mới trưởng thành', 'sáng suốt', 'thực tế'... Họ muốn lấy 'thần lý trí' thay cho Thiên Chúa. Quyền bính đặt trên cơ sở của lý trí con người, chứ không còn trên cơ sở thần linh. Tin đạo, sống đạo là chuyện riêng tư, tùy theo lương tâm của mỗi người, chứ không vì 'Chúa truyền buộc' hay 'Giáo Hội chuyển dạy'. Do đó việc giáo dục phải ra khỏi ảnh hưởng của Giáo Hội, các cấp học đường phải loại bỏ hết bóng dáng linh mục hay tu sĩ. Vì Đạo Công Giáo không còn là 'quốc giáo', nên người dân không buộc lãnh bí tích Rửa Tội để trở thành người công giáo, không còn buộc giữ luật Chúa hay luật Giáo Hội, không buộc đi dâng lễ chúa nhật, không buộc giữ luật 'nhất phu nhất phụ' của bí tích Hôn Phối... Chết không buộc đưa tới nhà thờ: tuyệt đối tự do lương tâm. Vì những lẽ trên, điều cần thiết là 'Giáo Hội phải tách biệt Nhà Nước' hầu đạt tới 'công trình thế tục'.

6) Chủ trương thế tục mất dần chỗ đứng: Cách mạng 1789 đã làm cho Giáo Hội Pháp và Giáo Hội hoàn vũ bùng tỉnh, trở về với Tin Mừng, với sứ mệnh Nhân Chứng, đi vào chiều sâu của Đức Tin và Đức Ái. Tinh thần của Công Đồng Vatican II, đặc biệt với hiến chế 'Mục Vụ về Giáo Hội Trong Thế Giới Ngày Nay', đã cho mọi dân tộc thấy 'mối quan tâm của Giáo Hội đối với con người' (MV. 11-45), đến 'Những vấn đề khẩn thiết của xã hội hôm nay' (MV. 46-90). Hành xử mục vụ của các vị Giáo Hoàng gần đây, nhất là của Đức Gioan Phaolô II, luôn đi sát với tinh thần Công Đồng, đang làm sáng lên tinh thần khiêm tốn phục vụ, bao dung, tha thứ và hòa hợp, đầy tình nhân bản và gần gũi với mọi lớp người, không phân biệt chủng tộc, văn hóa và giàu nghèo hay lứa tuổi... Tất cả những yếu tố tích cực này đang giúp cho Giáo Hội lấy lại những gì đã mất, không phải về tài sản vật chất hay quyền bính, nhưng sự kính nể và niềm tin tưởng của mọi tầng lớp xã hội, hầu nhờ đó Giáo Hội chu toàn trong khiêm tốn sứ mệnh 'đem Thiên Chúa đến cho loài người và đem loài người về với Thiên Chúa'.

(còn tiếp)

Đi-Tim-Sự-Thật, đó là « trò chơi lớn » mà liên nhóm 93 đã mời gọi anh chị cur-sillastas đến dự Đại Hội Ultreya Mừng Lễ Kitô Vua, Chúa nhật 22/11/2009, cùng tham gia. Có lẽ phải nói qua vài nét về liên nhóm 93 do anh Phêrô Huỳnh Chân Thịnh. làm trưởng nhóm.

Xin được 'bật mí' là anh Thịnh đã bước vào 'tuổi lên tám' rồi mà đáng dấp lúc nào cũng nhanh nhẹn, tư tưởng nhạy bén, và nhất là có một trái tim thật trẻ trung. Nhờ thế, anh đã 'gây dựng' liên nhóm 93 từ ba nhóm nhỏ, để thỉnh thoảng có dịp cùng nhau bàn bạc, tổ chức và điều hoạt các Ultreya với một sắc thái thật là đặc biệt.

Sau các phần sinh hoạt quen thuộc – cầu nguyện, thông báo trong tháng... – các ánh đèn trong nhà nguyện được tắt bớt đi, và trên màn ảnh lớn trước mặt mọi người bắt chợt hiện ra một gương mặt thân thương : hình ảnh của Đức Kitô đứng trước tòa án của quan tổng trấn Philatô. Ngài đang đưa mắt nhìn ... Như lời anh Thịnh gợi ý, ánh mắt ấy không chỉ nhìn vào « *đám đông chung quanh, mà còn có tầm nhìn vượt qua biên giới của không gian và thời gian, như chất vấn lương tâm người đời, như đón chờ một lời ủi an, như tìm một tiếng nói biện hộ, từ trong những 'bạn hữu thân tình' đã thề sống chết với thầy... Những 'bạn hữu thân tình' đã mơ ước ngày nào đây sẽ được chỗ ngồi danh dự bên hữu bên tả Thầy* »... Ánh mắt đó của Đức Kitô được lồng vào đoạn Phúc Âm theo thánh Gioan 18,33-38 là lời mời gọi các tín hữu phải mạnh dạn tìm lời biện hộ cho Thầy Chí Thánh của mình đang chờ vờ trước một tòa án bất công, trước những con người thật bất trung bất nghĩa. Sau đó, các anh chị trong liên nhóm 93 đã lần lượt tiến đến micro để đồng dục tuyên bố với vị quan trấn thủ của thời xưa, (và với những người vẫn còn tiếp tục kết án Đức Kitô ngày nay), những lý lẽ để bảo vệ cho Đấng đến làm chứng cho Sự Thật, Đấng chính là hiện thân của Sự Thật. Một cách «dàn dựng» rất độc đáo, bất ngờ và cũng thật là cảm động !

Các anh chị ấy đã nêu lên những lý do sau đây chứng minh điều mình xác tín :

- « Nhiều người thắc mắc tự hỏi, đặt vấn nạn : tại sao một vị Thiên Chúa, Vua Cả vũ trụ có thể xuống thế làm người hèn hạ như vậy được ? Chúng tôi thì tin rằng : chỉ vì **yêu thương loài người quá sức, vì muốn đỡ dậy con người đã sa ngã tận đáy vực sâu ...** »

- « Thừa quan trấn thủ ... chỉ có một điều chúng tôi hoàn toàn đồng ý với ngài là ngài tuyên bố đến 2 lần : 'không có lý do nào để lên án' Thầy Chí Thánh của chúng tôi. Nghĩa là Thầy của chúng tôi hoàn toàn vô tội. Bởi vì **Thầy của chúng tôi là Đấng Thánh - Đấng duy nhất Thánh** »

- « Nhóm người bắt Đức Giêsu nộp cho tổng trấn đã không chấp nhận Thầy Chí thánh của chúng tôi là Đấng thánh. Họ đã tố Đức Giêsu « ngồi ăn uống với kẻ tội lỗi ». Cách sống và lời dạy công khai của Đức Giêsu giữa các hội đường và

các nẻo đường chứng minh rằng « **Người không hề phạm tội ; chẳng ai thấy miệng Người nói một lời gian dối. Bị nguyên rửa, Người không nguyên rửa lại, chịu đau khổ mà chẳng ngấm đê, nhưng một bề phó thác cho Đấng xét xử công bình** (trích 1 Phêrô 2,22-23) »

• « Ai lại không nghe Đức Giêsu dạy như thế nào về lòng khoan dung tha thứ. Ngài dạy chúng tôi phải tha thứ những ai có lỗi đối với chúng tôi. Vào một ngày kia, nhiều người đang có mặt ở đây tội lỗi đầy mình mà hung hăng đi bắt một thiếu phụ yếu đuối sa ngã lỡ lầm để đem ném đá cho chết luôn. Thì chính Đức Giêsu đã can thiệp, nhẹ nhàng lột mặt nạ những kẻ giả hình. Rồi Ngài thứ tha, đưa tay nâng đỡ người phạm tội đứng dậy làm lại cuộc đời »

• « Có một người phụ nữ đẹp người mà xấu nét, một hôm chạy đến quỳ dưới chân Đức Giêsu, đổ lên chân Người hết một bình dầu thơm hảo hạng, rồi xoa mái tóc dài xuống, vừa lấy tóc mà lau chân Người, vừa khóc sụt sùi tỏ lòng chân thật sám hối ăn năn về quá khứ tội lỗi của chị. Mấy ông thì bĩu môi chê trách, mấy ông ngoài miệng thì kết án đòi xử phạt nhưng trong đầu óc thì đầy ý đồ ác độc lạm dụng, khai thác người yếu đuối. Còn Đức Giêsu thì không kết án, mà chỉ tỏ lòng thương xót và thứ tha, khuyên răn đừng phạm tội nữa »

• « Đấng Thánh Giêsu thường quả quyết rằng Ngài đến trên đời không phải để xét xử, hay để lên án phạt ai, mà chỉ để cứu vớt... Ngài đã nói « **Ta chẳng vui gì khi kẻ gian ác phải chết, nhưng vui khi nó thay đổi đường lối để được sống. Hãy trở lại, hãy từ bỏ đường lối xấu xa của các người mà trở lại.** » (Êdêkien 33,11)... **Rõ ràng Ngài chỉ muốn giúp kẻ có tội, người yếu đuối lỡ lầm biết ăn năn hối cải làm lại cuộc đời.** Ngài cũng đã làm lại cuộc đời cho người mù, người câm điếc. Ngài còn cho kẻ chết sống lại. Ngài không kỳ thị ai, đã nhận lời cầu xin của một sĩ quan quân đội Rôma một hôm đến cầu cứu để Người chữa lành bệnh thập tử nhất sinh cho một đầy tớ »

• « Tại sao nhóm thủ lãnh Do thái này đem nộp ông Giêsu ? Rất dễ hiểu : vì quá say đắm lợi danh và quyền hành, họ muốn trả thù Đức Giêsu đã lột mặt nạ của họ. Vì Đức Giêsu đã nặng lời chỉ trích vua Êrôđê là ‘cáo già’, mà ai cũng biết ông ta nham hiểm, gian dâm, tàn ác. Rồi cũng với những lời lẽ rất nặng, Đức Giêsu cũng đã vạch mặt bề phái pha-ri-siêu giả hình. Người so sánh bọn họ như là ‘mồ mả sơn vôi’, bên ngoài coi trắng sạch, nhưng bên trong đầy thúi nát. **Đức Giêsu tố họ chồng chất lên vai người yếu hèn những gánh nặng luật lệ quá sức người ta, nhưng chính họ không động đến móng tay (Lc 11, 46).** Cái giới thượng lưu này cảm thấy bị Giêsu làm nhục trước mặt người dân thấp cổ bé miệng, cho nên để rửa nhục, họ làm áp lực dùng tay ngài loại trừ Giêsu »

• « Ngài trấn thủ đừng sợ mất chức. Đức Giêsu là Con của Thiên Chúa, là Đấng Thánh, là Vua cả trời đất, không tranh giành vương quyền trên đời này của vua Xê-da hay của ai đâu. Chính Quan Trấn Thủ cũng đã nghe lời Người vừa nói « **Nước tôi không thuộc về thế gian này** ».

• « **Vương quyền của Người là vương quyền Tình thương, chính sách cai trị của Vua Giêsu là yêu thương cả những kẻ thù ghét mình, là khoan dung, tha thứ. Đường lối cách mạng của thủ lãnh Giêsu là phục vụ, cả đến quỳ gối trước môn đệ mà rửa chân cho họ ông vua này cũng không chối từ.** Vua Giêsu này đâu có muốn lật đổ vua Xê-da, vì chúng tôi đã nghe Người nói rõ phải đóng thuế cho Xê-da »

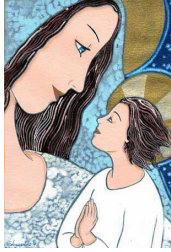
• « Nhưng Đức Giêsu cũng đã báo trước rằng **công lý của Thiên Chúa, Cha của Người, sẽ thật nặng tay đối với kẻ tham tàn, ích kỷ.** Từ chối một ly nước, bỏ mặc cho kẻ ăn mày chết khát cũng đủ tội để lãnh án phạt trong lửa ngàn đời. Còn kẻ làm gương xấu lôi kéo trẻ con vào đường tội lỗi, lạm dụng trẻ con vào đường tình dục thì đáng bị cột một tảng đá thật to vào cổ để liệng xuống biển sâu »

Thiết nghĩ, tất cả những minh chứng về Giêsu, Đấng là Sự Thật, là những câu trả lời rõ ràng, xác đáng nhất cho bao nhiêu vấn nạn của kiếp người : sự sống, cái chết, hạnh phúc, đau khổ, thiện, ác, con đường dẫn đến sự cứu rỗi và đời sống vĩnh hằng mai sau... Phong trào Cursillo, trong khóa ba ngày, và qua các sinh hoạt Hậu Cursillo, đã không ngừng là một trường học để hướng dẫn cho các thành viên của mình tìm đến với một sự thật lớn lao nhất, bao trùm lên tất cả các sự thật đã nêu trên : « **THIÊN CHÚA LÀ TÌNH YÊU** » Đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt những chia sẻ về kinh nghiệm đi tìm sự thật mà các anh chị hiện diện đã trao đổi với nhau. Nhờ vào sự vững vàng của cái kiềng ba chân : Sùng Đạo - Học Đạo và Hành Đạo, các cursillistas đã, đang và sẽ cố gắng sống trọn Ôn Gọi Cursillo của mỗi người bằng cách sống trọn ý nghĩa của TÌNH YÊU - Tình Chúa - Tình Người – trên hành trình Ngày Thứ Tư...

Một cursillista - Kỷ niệm Ultreya Mừng Lễ Kitô Vua ■

ỦNG HỘ PHONG TRÀO

Chị Nguyễn Thị Mai (Reims)	10.00 €
Chị Hoàng Thị Bạch Mai (Reims)	20.00 €
Chị Nguyễn Hữu Thủy	30.00 €
AC Trần Thiệu Đức	40.00 €
Chị Dương Văn Sĩ	20.00 €
Chị Nguyễn Thị Hoa	20.00 €
Chị Đỗ Thị Lệ Chi	30.00 €
Chị Huỳnh Thị Nguyệt	20.00 €
Chị Phạm Thị Hoa	30.00 €
Chị Plattier Thị Thọ	40.00 €
Chị Trần Thị Ty	20.00 €
Chị Rose Kim	30.00 €
Chồng chị Agathe Linh	20.00 €



Trên con đường Ngày-Thứ-Tu, tôi đã có những cuộc gặp gỡ thật tình cờ với những người chỉ xuất hiện thoáng qua trong đời tôi, nhưng ấn tượng họ để lại sẽ không bao giờ phai nhạt. Có đôi lúc, sự gặp gỡ đó như một cái thắt gập, giúp cho tôi giật mình sực tỉnh để nhìn lại đời sống chung quanh, thay vì cứ mãi miết co cụm lại trong những lo lắng riêng tư.

Trưa hôm ấy vì ít việc, tôi tan sở sớm hơn thường lệ. Sân ga còn rất vắng người. Tôi vừa ngồi chờ xe vừa đọc sách. Một cậu thiếu niên người Ấn tiến đến cạnh tôi và hỏi thăm đường đi. Cậu nói tiếng Pháp không thạo, nên thoạt đầu tôi không hiểu gì cả. Cậu liền chia cho tôi xem tấm bản đồ và chỉ vào tên thành phố cậu ở. Tôi hướng dẫn cậu rằng phải vào Paris, xuống trạm Châtelet les Halles - nơi tôi cũng đến - rồi đổi một chuyến xe lửa khác. Không để ý rằng tôi đang có cuốn sách cầm trong tay, cậu tiếp tục phân trần rằng cái thẻ xe hàng tháng của cậu bị 'bệnh' ('malade' !) nên cậu phải đi khiếu nại ở quầy bán vé, và họ cho cậu một cái vé xài tạm. Thoạt đầu tôi không thấy hứng thú gì trong câu chuyện, và cũng có ý 'đề phòng' kẻ lạ, nhưng sau đó tôi nhận thấy cậu không nói năng theo kiểu 'dàn cảnh', hay có ý đồ gì bất lương. Dáng dấp của cậu rất là học trò, cách ăn mặc không lố lăng, xu thời. Cậu phát âm chậm rãi, nhỏ nhẹ, giọng nói hiền hòa. Điểm đặc biệt trên gương mặt cậu là đôi mắt to đen với hàng mi cong vút, một đôi mắt sâu thẳm và buồn. Cái buồn đó cũng bàng bạc trên nụ cười không trọn, khi cái miệng vừa nhoen một nụ cười thì cái buồn như đã thò tay giữ lại, và nụ cười bẽ bàng héo úa... Lúc xe lửa đến, cậu theo lên ngồi cạnh tôi. Thình thoảng, cậu rụt rè lên tiếng. Bằng tất cả vốn liếng tiếng Pháp ít ỏi, thêm vào tiếng Anh, cậu kể cho tôi nghe câu chuyện đời mình. Sang Pháp mới được năm tháng, cậu không có giấy tờ chính thức. Quê hương cậu là Bangladesh. Nơi đó rất nghèo, mưa lụt thường xuyên, theo lời cậu «...xây con đường nào, dựng mái nhà nào rồi chẳng bao lâu nước mưa cũng phủ kín và phá tan...». Người dân không có việc làm, nên cậu phải trốn sang đây, mong tìm được việc làm để giúp đỡ gia đình. Thấy cậu còn quá trẻ, tôi hỏi cậu bao nhiêu tuổi, cậu trả lời «16». Con trai út tôi cũng sắp sửa tròn 16 tuổi. Vì là con út, nên cháu vẫn còn thích những nhẽo với mẹ, hay vờ mẹ làm giúp cho những việc mà chính cháu có thể tự làm, vì « *Má làm thì con thích hơn !* ». Tự nhiên tôi thấy mắt mình cay xè khi nhìn vào gương mặt cậu thiếu niên, một gương mặt bình thản đầy nét chịu đựng, trong khi nói chuyện thình thoảng cậu hay lắc nhẹ đầu như muốn xua đuổi đi những ưu tư trĩu nặng trong đó. Cậu than : « *Người ở đây không tốt, mình hỏi gì họ cũng không muốn trả lời, ở Bangladesh*

không như thế ! » Rồi cậu nhìn ra khung cửa kính, thờ dãi : « *Trời xấu quá, sắp mưa rồi...* » Tôi tưởng tượng ở bên kia bờ Ấn Độ Dương, biết đâu mẹ cậu cũng đang tựa cửa nhìn ra bầu trời xám xịt mà lo âu cho cơn mưa bão sắp tới sẽ làm tội làm tình cả nhà, và nhất là bà đang nhớ đứa con lưu lạc ở trời Tây. Trong hai cơn mưa, cơn mưa nào làm xé nát lòng người hơn ?

Cuối cùng thì xe cũng ngừng ở Châtelet les Halles nơi chúng tôi cùng xuống. Tôi đưa cậu thiếu niên người Ấn đến nơi đổi xe, và dúi vào tay cậu một tờ giấy bạc. Cậu mở tròn mắt nhìn tôi, rồi lùi lại một bước, lắc đầu nguây nguậy :

- « *Không, cháu không lấy !* »

Sợ cậu hiểu lầm và tủi thân, tôi vội vàng phân bua :

- « *Tôi không có gì tặng cháu làm quà, cháu giữ số tiền này để mua gì ăn chiều nay, hay hộp chocolat, hoặc thứ gì mà cháu thích. Nhưng nếu cháu không muốn, thì tôi không ép...* »

Cậu thiếu niên không trả lời mà chỉ đứng lặng nhìn tôi hồi lâu. Và, hoàn toàn ngoài dự đoán của tôi, cậu bất ngờ đưa tay lên vuốt nhẹ trên má tôi, và gọi nhỏ « *Mama...* » Tiếng gọi thảng thốt, như một luồng gió thoảng, như bàn tay quờ quạng chụp lấy một hình ảnh thân thương sắp biến mất trong một giấc mơ. Tôi đã từng nghe tiếng gọi « *Má ! Má !* » thảng thốt như thế trong giấc ngủ của các con tôi, những lúc chúng bệnh, hay vì một cơn ác mộng nào đó. Tiếng gọi như một nài nỉ, khẩn khoản, một níu kéo... Trong vở kịch « *Lá Sầu Riêng* » nổi tiếng của miền Nam VN trước 75, nhân vật nữ chính (do nghệ sĩ tài danh Kim Cương thủ diễn) đã dứt bỏ ý định trốn theo người yêu, đi tìm hạnh phúc riêng của mình, để tiếp tục cuộc sống đọa đầy trong gia đình chồng cũng chỉ vì tiếng gọi thảng thốt của đứa con trai... Tôi đã hiểu ra vì sao cậu thiếu niên người Ấn đó đã theo ngồi bên tôi trên xe lửa, đã tìm cách bắt chuyện với tôi. Ở tôi, có lẽ cậu đã tìm thấy lại chút nào đó của hình ảnh người mẹ nơi quê nhà, và cũng có thể, như cậu đã nói, người ở đây không tốt, không ai thích nghe cậu tâm sự. Tôi nhét vội tờ giấy bạc vào túi áo sơ-mi của cậu, rồi bắt tay chào, chúc cậu nhiều may mắn. Cậu lật đặt xé một trang giấy trong cuốn tập cầm trên tay, hí hoáy ghi cho tôi số điện thoại : « *Nếu cô gọi cháu, cháu sẽ trả lời ngay !* » Bên cạnh tên của mình, Nazim, cậu còn ghi thêm chữ « *Bangladesh* », như sợ sau này tôi sẽ quên cậu là ai và vì sao tôi quen cậu. Trước khi đưa cho tôi mảnh giấy, cậu cẩn thận đếm xem dãy số đã ghi có đầy đủ không. Cậu nhìn tôi thật lâu lần nữa, ôm hôn tôi, rồi quay lưng chạy thật nhanh xuống cầu thang dẫn đến bến xe lửa. Tôi tiếp tục con đường quen thuộc của mình, vừa đi vừa gạt những giọt nước mắt tràn ứa từ lúc nào không biết. Tôi đã từng nghe bao nhiêu là tin tức, đọc bao nhiêu là sách báo về những người di dân không giấy tờ, không tương lai ở đất nước này. Đối với tôi lúc đó, họ không phải là loại người mà tôi sẽ tiếp xúc, thậm chí cũng không thể là

Hạnh Phúc đầu mùa

người đi bên cạnh tôi trên một chuyến xe. Những phận đời bé nhỏ ấy, tôi chỉ tiếp nhận họ trên lý thuyết, với một cái tắc lưỡi « *Tội nghiệp quá !* », và lương tâm tôi vẫn luôn thấy bình an. Tất cả những ai nghe tôi kể lại câu chuyện này, ít nhiều đều 'mừng' cho tôi « *không gặp phường bắt lương lừa gạt* », và có người còn dặn tôi lần sau phải cẩn thận hơn ! Bất chợt tôi ngậm ngùi nghĩ đến lời than van của Đức Kitô năm xưa :

« *Tôi phải ví thế hệ này với ai ? Họ giống như lũ trẻ ngồi ngoài chợ gọi lũ trẻ khác, và nói :*

« *Tụi tôi thổi sáo cho các anh, mà các anh không nhảy múa ; tụi tôi hát bài đưa đám, mà các anh không đám ngục khóc than* » (Mathêu 11, 16-17).

Lời nói ấy bây giờ đang xoáy động vào lòng tôi, và tôi biết rằng từ nay, và cho đến rất lâu về sau, tôi sẽ luôn bị theo đuổi bởi một đôi mắt đen sâu thẳm, và một nụ cười buồn, trong đó chứa đựng tất cả đau thương trần trụi của những phận đời lưu lạc nơi xứ người. Vào những ngày cuối năm, cái rục rờ của đường phố choáng ngập ánh đèn, cái rộn ràng của những ngày lễ hội sẽ làm cho tôi lãng quên, thậm chí lẫn tránh, bao nhiêu ánh mắt lạc lõng, bao nhiêu nụ cười buồn như thế ?

... Hai mươi ba năm về trước, chính tôi cũng đã có một cái nhìn xa xăm ngờ ngác, và một nụ cười không trọn khi vừa đặt chân đến mảnh đất này...



12/2009 -

K7 ■

Đã qua đi những tháng ngày oi bức của mùa hè. Đầu thu chớm tới mang lại cái lạnh se da, tạo cho hàng cây lốm đốm vài chiếc lá vàng và lòng người cũng cảm thấy nao nao. Sự nghỉ ngơi củng cố lại tinh thần trong năm đã qua, cảm nhận sự thăng trầm biến đổi trong trời đất cũng như tâm hồn con người, chúng ta bắt đầu suy nghĩ về cái nhìn mới cho tương lai bằng một đức tin mạnh mẽ trong tình yêu cùng sự đồng hành của Chúa.

Trong hạnh phúc đầu mùa này anh chị em đã tụ về đây với khuôn mặt vui hân hoan trong niềm tin. Chúng ta lại đón nhận những thành viên về từ khóa cursillo 25, 26 để nối thêm những vòng tay nhân ái. Sau 3 ngày được gọi là "bí mật" được Chúa Thánh Thần tác động, họ cảm nhận tình yêu và sự đồng hành của Chúa trong từng giây phút đời sống con người. Anh chị em đã thật sự cảm động khi chia sẻ, sự ghen ngào nước mắt lăn dài đủ chứng minh lòng chân thật, tự nhận thấy suốt chặng đường của quá khứ họ đã lãng quên, chối bỏ sự đồng hành của một người tên Giê-Su.

Bằng một xúc cảm thực lòng của tân cursillista đã thổn thức lòng mình, Sau 3 ngày đó tôi đã trở lại vẫn nguyên vẹn một hình hài của thụ tạo, nhưng tâm hồn tôi đã có những băng khuâng xáo động có lúc tôi không muốn nhìn lại chính mình, sợ thấy lại những sai phạm của chính bản thân. Con tim chai đá của tôi thú nhận cũng có ít nhiều đổi thay, cái tự tôn đã khiến mình hẹp hòi với mọi người, tôi luôn phán đoán người khác bằng kiến thức hạn hẹp để rồi thành những gánh tị, khinh khi. Lạy Chúa xin hãy thứ tha một tâm hồn bé mọn nhỏ nhen, tôi luôn tự mãn cho mình là một đạo dòng, đạo gốc, không bỏ lễ Chúa nhật, tuân giữ 10 điều răn, thuộc lòng 6 điều Hội Thánh dạy, nhưng tôi đâu có chút xót xa cho những người chung quanh tôi đôi khi tôi còn so đo công việc lại còn dùng lời lẽ xốc nhau để cho họ đau đớn, mà tôi đâu có hiểu rằng đã chạm đến nỗi đau của Chúa. Sau 3 ngày "bí mật", sự tác động của Tình Thương đã làm cho tôi dám nhìn lại bản thân mình, mạnh dạn đối diện với cái tôi lớn của mình. Gia đình là một gánh nặng mà mình phải gồng gánh, mọi việc mình ôm đồm mà những thành viên trong gia đình chẳng màng đếm xỉa đến để rồi bực dọc, buông lời thiếu tế nhị, từ đó tạo một khoảng cách lạnh lùng trong mái ấm gia đình. Thỏa mãn cái tôi đánh mất một phần hạnh phúc, vượt khỏi lòng mình sự bình an từ đó. Đến với cursillo tôi mới cảm nhận ra mình mang con số không to lớn và chột gục ngã, nhưng trong âm vang Chúa đã giục tôi « con hãy chỗi dậy, lòng tin của con đã cứu chữa con » (Mc 5, 34) thế là tôi khởi sự lại cuộc sống mới trong Chúa Kitô.

Tôi hát bài ca dâng Chúa bằng một cảm xúc mạnh "Con dâng đôi tay này từng vát và làm cho tê tái - Con dâng Chúa đôi bờ vai gánh gồng nặng trĩu bao ngày - đôi chân này đi tìm hạnh phúc miệt mài... Vì ngày mai con lo hôm nay, vì tương lai con lo hiện tại - Bởi trời đất mãi luôn vẫn xoay và cuộc sống bon chen từng ngày... Đây đôi mắt con trông lên ngài - Đây đau đớn xé bờ môi và những lần gục ngã trong đời". Tôi hát mà hai dòng nước mắt tuôn dài, âm vang ngút ngàn tận đáy tim tôi muốn kéo dài mãi để được sung sướng trong vòng tay Chúa dịu dàng, ấm áp chất ngát bình an.

Cũng trong niềm vui chung đầu mùa này, một nhóm anh chị em cursillistas đã thể hiện ngày thứ tư mến Chúa yêu người. Trong các anh chị có người tuổi đã cao mà cũng tận tâm tận lực, góp của góp công để hoàn thành giếng nước cho các sơ dòng kín Clarisse. Đây là một ước mơ của các sơ để cải thiện đời sống. Tuy có rất nhiều khó khăn, trở ngại nhưng anh chị em đã sống bằng đức tin và cầu nguyện, có chị đã quỳ trước Thiên nhan Chúa hàng giờ để dâng lời cầu nguyện mà nước mắt ràn rụa, hồng chỉ đôi lấy nụ cười và ánh mắt tươi vui của các sơ. Đó là tình yêu mà Chúa dành cho chúng ta, tình yêu ấy cũng là một phép lạ trong đời sống chúng ta. Chúng ta bớt ganh tị để tăng thêm bác ái, dần những tị hiềm được thay bằng lòng yêu thương thì, phép lạ ấy sẽ đến với chúng ta, đó là sự đồng hành của Chúa. Được như thế thì góc trời bé nhỏ sẽ có những cánh tay níu Chúa, nắm lấy tay anh em nối dài đến vô tận.

NTS khóa 24 ■

Bà ơi! Bà uống dùm con cốc nước chè, mua dùm con múi bông đi bà!

Lời mời chào của chị bán hàng, quang cảnh quầy hàng của người phụ nữ vừa đập vào mắt đã như níu bước chân nàng lại, nhưng hình ảnh tương tự không thiếu ở đây, khiến nàng băn khoăn khó xử.

Những bước chân trong bản khoả chậm rãi như có sức gì níu kéo từ đối tượng nàng vừa gặp.

Bước chân chưa xa, nàng nghe sau lưng có tiếng nức nở, càng lúc càng nghẹn ngào hơn. Không thể bước tiếp, nàng quay trở lại.

Thấy khách tìm lại, chị bán hàng mừng rỡ, đôi mắt hầy còn đẫm lệ, mời khách trong nghẹn ngào:

- Bà làm phúc uống giúp con cốc nước, xơi dùm con múi bông. Vừa nói chị vừa rót nước, vừa lấy múi bông, hai tay cầm lễ phép mời khách.

Cầm cốc nước trên tay nhưng không quan tâm gì tới nước cũng chẳng để ý gì tới bông, nàng muốn tìm hiểu hoàn cảnh người phụ nữ này. Nàng gọi chuyện:

- Vừa rồi, tôi thấy hình như chị khóc nghẹn ngào, hẳn chị có chuyện gì buồn?

Chị bán hàng cố chống chế giấu điếm chuyện riêng.

- Thưa không, con chỉ có chút chuyện riêng gia đình.

- Chị có thể cho tôi hay được không, hy vọng tôi có thể giúp chị được chút gì.

Thấy khách thân thiện, người phụ nữ bán hàng không còn giấu diếm nữa.

- Thưa bà, con nghèo túng quá, hằng ngày chỉ trông đợi vào chuyện bán buôn vật vãnh này để có chút cơm ăn, và nuôi con. Vừa nói chị vừa chỉ vào cái ấm tích đựng trong giỏ tre lót vải giữ cho nước nóng, vài cái cốc sành mộc mạc, vài quả bông (bưởi) đựng trong cái mẹt đan bằng tre đã nhuộm màu sương gió.

- Bán buôn như vậy chị phải cần bao nhiêu vốn?

- Thưa chẳng bao nhiêu, chỉ có ba chục ngàn đồng, nhưng con cũng chẳng có mà phải vay mượn bà kia. Bà kiêng ngày cũ tháng, vì đã tới cuối tháng cuối năm nên buộc con đúng ngày mai phải mang trả cho bà cả vốn lẫn lãi. Con năn nỉ bà hoãn cho con ít ngày nữa nhưng bà một mạch không chịu!

- Chị phải trả lời lãi ra sao? Nhìn người thiếu phụ trong ái ngại, nàng hỏi tiếp.

- Thưa bà, mỗi ngày ba ngàn đồng!

Nàng như không thể tin nổi cuộc sống hôm nay qua câu trả lời của chị bán hàng. Khi trở về đây, người thân đã cho nàng hay phải cẩn thận trước lớp người giả dạng nghèo khó để lừa lọc, lợi dụng lòng trắc ẩn của những người lạ. Nhưng hoàn cảnh nơi người phụ nữ này có nét gì làm nàng muốn tìm hiểu. Nhắm một ngụm nước chè cho vừa lòng chủ, nàng quyết định dò dẫm thêm:

- Nếu như tôi cho chị vay ba chục ngàn, liệu tôi có giải quyết được gì cho chị không?

Hỏi vậy, chứ nàng biết mình phải làm gì trong hoàn cảnh đáng thương này. Vốn liếng làm kế sinh nhai người thiếu phụ vừa kể ra, nàng không thể tin nổi những gì vừa nghe. Xót xa cho thân phận những tâm hồn quá bé nhỏ quặn trong tim não nàng. Còn đang mãi mê với những suy tư... Giọng người thiếu phụ kéo nàng trở về với thực tại:

- Ôi! Con đội ơn bà. Niềm hy vọng và vui mừng như trào dâng làm nhẹ bớt nét nhăn hằn trên trán người thiếu phụ độ tứ tuần này. Nếu không nghèo khổ làm gì có làn da sạm nắng, bàn tay đầu nở sần sùi, và mái tóc đầu bị lãng quên không săn sóc. Có lựa là son phấn chị đâu thua kém ai! Số tiền làm vốn cho cuộc sống mà người thiếu phụ đang mong mỏi từ bà khách, với chị là cả một gia tài. Chắp tay trước ngực muốn vái lạy cảm ơn, nhưng nàng cản lại.

- Con hứa con sẽ trả bà cả vốn lẫn lãi như con đã vay bà nợ.

Đến đây, nàng cảm thấy phần nào an tâm trước những người nghèo thực sự mà nàng muốn chia sẻ, ủi an.

Giờ phút này thì chính nàng lại nghẹn nghẹn trong cổ họng:

- Tôi không lấy lãi chị đâu!

- Ôi lạy Chúa! Con muôn vàn đội ơn bà. Vui mừng quá chị đã

quên cả dè giữ trước phố xá Hà Nội. Qua phút xúc động của người phụ nữ bán hàng, nàng càng vững tâm hơn về đối tượng nàng muốn giúp mà không sợ bị lừa. Tuy nhiên, nàng muốn trắc nghiệm lại lần nữa, nếu thực không bị lừa lọc, nàng muốn nâng vực người thiếu phụ đáng thương này.

- Tôi không có tiền ở đây, chị đợi tôi chừng mười lăm hai mươi phút được không. Nói xong, từ giã người đàn bà, nàng lẹ chân theo giòng người quanh bờ hồ. Lấn vào đám đông, thấy đã khuất hẳn tầm nhìn của người thiếu phụ. Nàng nhìn đồng hồ, đúng giờ hẹn, quay gót trở lại.

Người phụ nữ bán hàng thấy khách bước tới phía mình như đã hẹn chị không sao giấu nổi vui mừng, niềm vui pha trộn xót xa thật khó tả!

- Chị cầm lấy số tiền này làm vốn sinh nhai, trả hay không chị đừng bận tâm nữa.

- Ôi! Con biết lấy gì đội ơn bà! Nhưng con hứa chừng nửa tháng con sẽ gom góp gửi lại bà.

Sau mười lăm ngày, trở lại chốn cũ. Người phụ nữ vẫn ngồi bán "hàng" tại đó. Nhìn thấy nàng, vui mừng pha trộn tri ân, người thiếu phụ đứng vội lên chào và mời nàng uống nước, và lấy tiền trả chủ nợ!

Không còn nghi ngờ gì nữa. Đây đúng là lớp người thuộc đối tượng chuyển về thăm quê của nàng. Ôm choàng lấy người phụ nữ khốn khổ, muốn trào lệ vì hoàn cảnh thương tâm của chị, nàng an ủi:

- Không, tôi tới đây thăm chị chứ không tới để đòi tiền,

chị giữ lấy làm kế sinh nhai, nếu thuận tiện tôi sẽ trở lại thăm chị. Vì đã biết mình phải làm gì trong hoàn cảnh khốn khổ của người thiếu phụ, nên nàng đã trả lời bà như muốn nói ra lời hứa hẹn.

Từ giã người phụ nữ, tiếp tục thả bộ dọc theo phố. Nắng buổi mai lóng lánh vàng trên mặt nước hồ Gươm lẫn tăn gợn sóng trong gió mai. Tâm hồn nàng cũng đang long lanh niềm tin yêu giữa biển người, xe cộ san sát nối đuôi đua nhau của những người đi mua sắm. Những chiếc xe đất tiền, những trang phục của lớp người có địa vị, tiền dư bạc thừa, nhưng không biết niềm tin, tình người có còn chỗ tồn tại trong họ ?!

Hình ảnh Thánh Gia Thất xưa lặn lội tìm chốn nương thân qua đêm giá lạnh tại thành phố Bethlem hiện về trong tâm trí nàng. Ngôi Hai Thiên Chúa cũng đã bị nhân loại gạt ra ngoài lề cuộc sống. Những tâm hồn nghèo hèn, bé mọn vẫn nhan nhản khắp nơi bị xã hội cổ tình quên lãng.

Từ thăm sâu tâm hồn nàng vang vọng tiếng Chúa Kitô: "Ai làm cho một người anh em bé mọn đây là làm cho chính Ta" (Mt. 25:40).

Sau nhiều năm xa quê, trở về Hà Nội ba mươi sáu phố phường. Hà Nội thuở xưa khi nàng còn quán quít bên cha mẹ, thuở còn cấp sách tới trường, tất cả hôm nay chỉ còn là kỷ niệm!

Lớp người nghèo hèn khổ đau, mà chị bán nước chè bên bờ hồ là một, cuốn quyển tâm hồn nàng ngày đêm, nàng trần trở với mơ ước xoa dịu những thương đau, băng bó lại vết thương trên thân thể Đức Kitô còn đang ruộm máu.

Chiều đến, những ngày tháng cuối năm gió heo may se lạnh đã tìm về, phố xá đã lên đèn, những cửa hàng vẫn tấp nập người mua bán, đầy đó quán ăn về khuya càng thấy đông thực khách, hương vị những món ăn đất tiền, mùi cà-phê, bánh kẹo... theo gió cuốn quyển ra mãi tận phố, tiếng ồn ào hả hê chén chú chén anh pha trộn tiếng muồm nĩa, ly cốc càng rộn ràng thêm cuộc sống dư thừa của lớp người quyền quý giàu sang, những đôi trai gái sánh vai trong những chiếc áo ấm thời trang đất tiền, đưa nàng chìm vào trần trở trộn xót xa trước bất công, chênh lệch của xã hội con người thiếu vắng tình người này! Nhiều người có thể "quảng tiền qua cửa sổ", tiêu xài không cần tính toán bận tâm, họ ăn uống thoải thuê giữa lúc không thiếu đàn trẻ thơ bới rác kiếm miếng ăn cặn bã dư thừa, và nhan nhản lớp người nghèo cùng khổ chật vật kiếm từng đồng xu mong ngày có được hai bữa cơm rau. Mẹ con chị bán nước bên bờ hồ, và bao người cùng thân phận trong những xó hẻm, gầm cầu... dưới lớp áo sờn vai rách gấu, cơm không đủ no họ ra sao trong đêm dài dưới những cơn gió heo may vô cảm đang lùa vào nơi họ trú thân không đủ chắn gió tránh mưa?!

Đêm về, trần trở không sao giỡ nổi giấc ngủ, hình ảnh những tâm hồn bé mọn nghèo khổ lần lượt tìm về với nàng. Thầm thì nguyện cầu xin Trời đỡ sương mai, cho mọi người được hưởng những tháng ngày thanh bình no ấm, và những tâm hồn nghèo hèn bé mọn đang bị

quên lãng được hưởng một MÙA GIÁNG SINH tràn đầy bình an từ trời cao, nàng ngủ thiếp đi từ lúc nào không hay. Tỉnh giấc khi nắng mai đã lên ngang ngọn cây. Một ngày mới lại đến với mộng ước. Mong nắng ấm thanh bình hạnh phúc trải rộng khắp nơi nơi.

Mùa Giáng Sinh - một chuyến về thăm quê Mẹ

Duy Bình ■

Bài Hát Ru Con



*À ơi ... Ngắm bé ngủ ngoan,
Mẹ hôn vâng trán sáng ngời Thánh Ân.
Ai làm hằn vết mào gai,
Thấm đau lòng Mẹ, máu đào Con rơi.*

*À ơi ... Nắn nót tay thon,
Mai Con chỉ lối, thế trần an vui.
Sao mang đinh nhọn đóng vào,
Cho tim Mẹ phải ghen ngào vì Con.*

*À ơi ... Nâng lấy đôi chân,
Chặng đường Cứu Chuộc, miệt mài Con đi.
Vì đời, thập giá treo thân
Bên Con, Mẹ lặng sốt chia nỗi niềm.*

*À ơi ... Đỗ giấc thân tiên,
Vải thô thay áo ngực hàn ấm thân.
Khi khăn vải liệm cuối đời,
Xác-Con, Mẹ sẽ bế bổng yêu thương.*

.....

*Mẹ-ru-Con giữa đêm dài
Trời đông giá rét, nơi này Thánh Thiên.
Khổ đau, Mẹ quyết dặn lòng :
« Xin Vâng », trọn Ý Chúa-Trời mà theo.*

(Thương Tặng Gia Đình Cursillo VN Âu Châu
Mùa Giáng Sinh 2009 - Anne NC) ■

SỐNG NĂM THÁNH VỚI LINH ĐẠO CURSILLO

Trong khi dư luận trong và ngoài nước, trong và ngoài công giáo từ hai tháng qua xôn xao bàn tán về tình hình 'sức khoẻ' của Đức Cha Ngô Quang Kiệt, người cursillista khoá 8 Paris, bị trừ dập đủ cách bởi các đồng liêu 'hiện đại' của Philatô, của Êrôđê, của Néron, của Hít-le v.v và hỏi nhau Đức Cha đã có từ chức Tổng giám Mục Hà Nội hay không, khi nào ? ...và rồi sẽ đi đâu ?...

...Thì, như không có chuyện gì bất thường, không có vấn đề gì đáng kể, Đức Tổng giám Mục cursillista Ngô Quang Kiệt, luôn 'trông cậy vào Ông Thánh Chúa', đã hoàn thành mỹ mãn công việc lớn là tổ chức thành công 'vượt bậc' những ngày lễ khai mạc Năm Thánh 2010 của Giáo Hội Việt Nam, hơn dịp lễ kính các Thánh Tử Đạo VN ngày 24-11-2009, tại Sở Kiện.

Trong Thư chung gửi tín hữu ngày 25-11, Đức Cha tâm sự « Tôi nhìn thấy trong phúc lành của Chúa có sự phấn đấu của anh chị em, tất cả Quý Cha, Tu sĩ nam nữ, chủng sinh, giáo dân, từng giới, từng hội đoàn và từng cá nhân đã hết sức tích cực hoàn thành mọi công tác chuẩn bị một cách hoàn hảo...Chính anh chị em đã làm nên thành công vượt bậc của thánh lễ Khai mạc Năm Thánh. »

SAU ĐÓ LÀ GÌ ?

Nhưng, Đức Cha lưu ý rằng điều quan trọng hơn hết là những gì sẽ diễn ra sau đó. Đọc thấy y chuyện 'cái kiềng ba chân' của Cursillo : **Sùng Đạo, Học Đạo, Hành Đạo**. Xin trích dẫn :

« ...Để Năm Thánh đem lại kết quả thiêng liêng mong muốn chúng ta cần phải sống tinh thần Năm Thánh với ba phương diện: **Tâm tình, Học hỏi và Thực hành**. »

1- « **TÂM TÌNH** : Tâm tình đầu tiên phải là **tạ ơn Thiên Chúa** vì biết bao ơn lành Người ban cho riêng từng cá nhân, từng cộng đoàn và cả Giáo hội. Tạ ơn Chúa ban cho dân tộc Việt nam ơn đức tin là ơn vô cùng cao quý. Tạ ơn Chúa đã gìn giữ Giáo hội Việt nam trải qua biết bao khó khăn đức tin vẫn kiên vững, cộng đoàn vẫn hiệp nhất và bình an.

« ...Tâm tình **tri ân các bậc tiền nhân**: Tri ân các vị thừa sai và tổ tiên chúng ta đã quảng đại đón nhận đức tin, kiêu hùng bảo vệ đức tin và dũng cảm đổ máu đào mình chứng đức tin, để lại cho chúng ta gia sản đức tin vô giá và một Giáo hội mạnh mẽ phát triển không ngừng.

« Duyệt xét quá khứ đưa ta đến tâm tình **sám hối**... Trong Năm Thánh ta hãy ăn năn sám hối và sửa chữa bằng việc hòa giải... với Chúa... trong gia đình... với anh em trong Giáo hội và ngoài xã hội.

Hòa giải là điều kiện để ta xứng đáng lãnh nhận ơn phúc trong Năm Thánh. »

2. « **HỌC HỎI** : Để Năm Thánh sinh nhiều lợi ích thiêng liêng, chắc chắn ta cần học hỏi rất nhiều... **học hỏi lịch sử Giáo hội**... để biết rút ra những kinh nghiệm quý giá của người xưa... để biết công khó của cha ông... để biết những thăng trầm của Giáo hội qua những mối liên hệ với xã hội. Quá khứ sẽ soi sáng cho tương lai.

« Soi mình vào lịch sử, ta học được **gương mẫu tiền nhân**... Gương sáng ngời của các ngài sẽ khơi dậy lòng phấn khởi. Ông phúc của các ngài sẽ giúp ta thêm hăng hái quên mình xây dựng Nước Chúa. Sống theo gương các ngài ta sẽ góp phần đưa Giáo hội vào một thời kỳ phát triển mới. Học hỏi sẽ giúp ta biết cách **xây dựng Giáo hội**... »

3. « **THỰC HÀNH** : Không thể sống Năm Thánh trọn vẹn nếu thiếu những việc thực hành. Trước hết là tham dự **cử hành phụng vụ, gia tăng cầu nguyện**. Những điểm hành hương (các di tích tử đạo) sẽ giúp **cầu nguyện thêm sốt sắng. Gương sáng của các vị thánh sẽ nâng cao tâm hồn giúp chúng ta thêm hăng hái phấn khởi làm việc lành**.

« Kế đến là tích cực **thực thi công bình bác ái**. Trong Cựu Ước, Năm Thánh buộc ta **trả lại cho người khác những gì thuộc về họ như quyền sở hữu, quyền tự do** (x. Lv 25, 8-17). Trong Tân Ước, việc phải làm trong Năm Thánh là giúp đỡ người nghèo khổ, tàn tật, yếu kém (x. Lc 4, 18-19). Sống công bình bác ái theo Lời Chúa dạy ta làm sáng lên giá trị cao quý của Tin mừng và góp phần xây dựng quê hương đất nước trong phát triển toàn diện và bền vững. »

Đúng là Phúc Âm Hoá Môi Trường

« Sau cùng hãy dẫn thân **lên đường truyền giáo**. bằng đời sống đạo gương mẫu, thăm viếng tạo những mối liên hệ tốt với những người chung quanh, tận tâm làm việc từ thiện bác ái. Trong Năm Thánh anh chị em **hãy mạnh dạn giới thiệu Chúa cho mọi người và mời gọi mọi người đến với Chúa**.

MỞ RỘNG VÒNG TAY

Phong Trào Cursillo Pháp Âu vui mừng chuẩn bị đảm nhận một công tác lớn sau mười sáu năm có mặt tại Âu châu. Cho đến nay, hầu hết các sinh hoạt của Phong trào chỉ diễn ra tại Paris, như thực hiện 26 khoá nữ và nam, các phòng hằng năm, bốn lần đại hội (2 lần tại Paris, 1 lần Âu châu tại Fatima, một lần thế giới tại Rôma).

Mười năm sau khi bước vào thế kỷ 21, nay đến lúc phải can đảm tiến mạnh hơn, nới rộng thêm vòng tay. Vì có rất nhiều bàn tay từ bên kia chân trời và biên giới vẫy gọi. Gội nắm tay nhau và nắm tay Chúa. Bởi số người muốn cursillo thì nhiều mà đi xa thì khó.

Vì vậy, sau khi suy nghĩ đắn đo, cùng với Đức Ông Linh hướng, Ban Điều Hành đã quyết định trong năm 2010 sẽ mở hai khoá Cursillo 27 và 28 tại vùng Stuttgart bên Đức, theo ước mong của nhiều anh chị em mình bên đó.

Nhờ sự giúp đỡ của Cha Bùi Thượng Lưu, tuyên úy cộng đoàn Việt Nam tại Đức, anh chị em Liên Nhóm Đức đã MƯỠN được một cơ sở tốt và thuận cho tổ chức hai khoá.

Ở ĐÂU ? BAO XA ? CHỪNG NÀO ?

Tại số 3 đường Antonius ở Wernau, sát với Stuttgart. Theo chỉ dẫn của ViaMichelin : cách giáo xứ Việt Nam Paris ta 649 cây số (629 cây số chạy trên xa lộ), thời gian trung bình 5 giờ 55 phút. Chi phí ước tính 96,20€ gồm 34,90€ péage và 59,30€ xăng nhớt cho xe ; cho người chưa tính được !

Đóng góp cho một khoá: 100€/một người nếu ở phòng hai người ; 120€ nếu ở phòng riêng. Số chỗ có hạn, phải ghi danh sớm.

Vì chỗ lạ, để điều hành tốt, Phong Trào đã quyết định sẽ mở khoá 27 dành cho quý vị Nam đi xung phong, từ thứ năm 29-07-2010 đến chiều Chúa nhật 01-08-2010.

Sau 48 giờ nghỉ ngơi, sẽ mở khoá 28 dành cho quý vị Nữ, từ thứ Tư 04-08-2010 đến chiều thứ Bảy 07-08-2010.

Trong khi chờ đợi, ta chuẩn bị tinh thần, gân cốt...Chỉ có hai việc lớn cần lo trước, tức khắc : một là cầu nguyện, cầu nguyện và cầu nguyện ; hai là palanca và palanca. Với tâm niệm 'chữ xi-tút-ga đi với chữ palanca một vắn'.

*HCT ■

CURSILLO CẢM TÁC

Phan Xuân Trường

Anh từ Hoa Kỳ tới
Tôi ở Đức quốc sang
Cách nhau vạn dặm đường trường
Mà sao cảm thấy thân thương vô cùng.

Anh với tôi cùng chung chí hướng
Chung một lòng thờ phượng Chúa Trời
Chung câu : "Mến Chúa yêu người"
Chung sức thánh hóa cuộc đời trầm luân.

Anh đã từng dẫn thân "Hành Đạo"
Đem Tình Thương ủy lạo tha nhân
Thánh hóa gia đạo bản thân
Tông đồ của Chúa - Chứng nhân của Người.

Tôi đang trải cuộc đời trần tục
Sống riêng cho hạnh phúc cá nhân
Lơ là bốn phận giáo dân
Rừng rưng việc Đạo tâm toan việc Đời.

Anh tình nguyện làm người Trưởng Khóa
Cùng Anh Chị trợ tá hy sinh
Thực thi sứ mạng quang vinh
Đào tạo chiến sĩ khóa sinh Phong Trào.

Tình các Anh kể sao cho xiết
Lòng các Chị tha thiết chân tình
Tận tâm phục vụ Khóa sinh
Tận tình hướng dẫn chương trình Tĩnh Tâm.

Sau ba ngày âm thầm Tĩnh huấn
Qua những giờ suy gẫm Phúc âm
Phút giây cầu nguyện lâm râm
Nguyện đường viếng Chúa thì thăm ăn năn.

Các "Rollo" hành văn linh động
Kim chỉ nam cách sống làm người
Con "Đường Sống Đạo" tuyệt vời
Thánh hóa bản thể - Trường đời - Tha nhân.

Đường Học Đạo canh tân cải tiến
Đường Hành Đạo vinh hiển gian lao
Tin Mừng Cứu Độ truyền rao
Hiểm nguy chẳng nản gian lao chẳng sờn.

Đức Cha giảng : Hồng ân Nhiệm Thể
Một Tình Yêu trời bể bao la
Tình Yêu cao cả vị tha
Chết còn để Máu Thịt Ta nuôi người.

Rồi sứ mạng của người Công giáo
Phải dẫn thân đem Đạo vào Đời
Tin Mừng rao giảng nơi nơi
Rạng danh Thiên Chúa sáng ngời Đức Tin.

Tôi mong được Phục sinh như Chúa
Thức tỉnh nhờ ngọn lửa Tình Thương
Sống trong đạo hạnh khiêm nhường
Sẵn sàng phục vụ Cộng đồng giáo dân.

Cảm tạ Chúa khoan nhân Chí Thánh
Đã gọi con nhận lãnh hồng ân
Giúp con thánh hóa bản thân
Nhận thức sứ mạng Giáo dân Tông đồ.

Cảm ơn Cha Phêrô Linh hướng
Các Anh Chị Huynh trưởng trợ viên
Chúa ban sức khỏe bình yên
Tiếp tục đào tạo Đoàn viên Phong Trào./-

THÔNG BÁO

Việc tổ chức hai khóa Cursillo 2010 tại Stuttgart Đức quốc :

Khóa Nam từ 29-07 đến 01-08-2010

Khóa Nữ từ 04-08 đến 07-08-2010.

- Xin quý Cha, quý tu sĩ, quý anh chị làm Palanca cầu nguyện sốt sắng cho công tác chuẩn bị hai khóa 27 và 28.
- Những anh chị muốn bảo trợ, xin xem kỹ các điều kiện cần thiết cho ứng viên (sức khỏe, tình trạng sinh hoạt tôn giáo...)
- Vì số chỗ giới hạn, sẽ dành ưu tiên cho những người đăng ký sớm (ứng viên cũng như trợ tá).

BDH PT

SINH HOẠT HẬU CURSILLO

Liên Nhóm Đức :

Liên Nhóm Đức sinh hoạt Ultreya 2 tháng một lần, vì hoàn cảnh địa dư, anh chị em cursillista ở rải rác quá xa nhau nên mỗi lần Ultreya thường diễn tiến từ sáng tới chiều.

- Trước cơm trưa có giờ cầu Thánh Thể
- Chương trình sinh hoạt kết thúc sau Thánh Lễ 15 giờ.

Ultreya mừng Lễ Kitô Vua năm nay vì không mượn được cơ sở nên phải lùi lại đến ngày thứ Bảy 28/11/2009.

Khối Hậu Cursillo xin hiệp thông và cùng cầu nguyện với Liên Nhóm Đức.

Liên Nhóm 93

Ngày 14/11/2009 vừa qua Liên Nhóm 93 đã nhóm họp để chuẩn bị buổi Đại Hội Ultreya Chúa Kitô Vua : nghiên cứu Lời Chúa, trao đổi cảm nghĩ, chia công việc...Họp tại nhà một anh chị trong nhóm. Ngày Ultreya 22/11 khá bận rộn, không hội nhóm được Sẽ cố gắng để có thể sinh hoạt đều hơn.

Khối Hậu Cursillo xin hiệp thông và cùng cầu nguyện với Liên Nhóm 93, chúc Liên Nhóm 93 thành công mỹ mãn trong việc điều hành Ultreya Chúa Kitô Vua.

Liên Nhóm Térésa

(Sarcelles, Gonesse, Villiers Le Bel)

Tuần lễ thứ năm, Chúa nhật 29/11/2009 anh chị em cursillistas trong Liên Nhóm đã xung phong phục vụ cantine Giáo Xứ với những món ăn thật hấp dẫn :

- Bún bò xào măng
- Cơm gà carry Ấn Độ.
- Chè trôi nước.

Trong tinh thần phục vụ, tất cả tiền lời của bữa ăn sẽ giúp vào quỹ sinh hoạt của Giáo Xứ.

Liên nhóm Ermont.

Liên nhóm Ermont đã sinh hoạt rất đều đặn vào mỗi sáng Chúa Nhật thứ nhất hàng tháng, bắt đầu từ 10 giờ 30 sáng đến 12 giờ 30. Chương trình bắt đầu với 30 phút cầu Thánh Thể, họp nhóm, trao đổi tin tức Cộng Đoàn và Phong trào. Sau đó là Thánh Lễ chung với gia đình An Phong của cha Qui.

Địa chỉ sinh hoạt : tại số 03 Rue des Bornes – Ermont, sát kề gare EauBonne, vui mừng được đón tiếp quý Anh Chị.

Khối Hậu Cursillo xin hiệp thông và cùng cầu nguyện với Liên Nhóm Ermont, chúc quý anh chị luôn luôn hăng say trong sứ mệnh, cũng xin thông báo để quý anh chị nào muốn gia nhập Liên Nhóm.

Đôi lời tâm sự của Khối Hậu Cursillo.

Anh chị cursillistas quý mến,

Là người cursillista ai cũng biết Hội Nhóm và Ultreya là hai tiến trình đào luyện và kiên trì để người cursillista sử

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
4 Place Watteau
95120 Ermont—France
Tél: (+33) 0 172 532 958

dụng trong khi làm dậy men các môi trường và kiên trì trong đời sống Kitô hữu trong giai đoạn hậu cursillo.

Hội Nhóm chủ yếu giúp ích cho cá nhân, còn Ultreya nhằm đem lại lợi ích cho cộng đồng. Tuy nhiên hai phương tiện này cần phải hỗ trợ cho nhau. Vì một phương tiện không thể thực hiện đúng mức được nếu thiếu phương tiện kia, cho nên cả hai đều cần thiết về mặt phương pháp. Cả hai đều quan trọng cho việc theo đuổi lý tưởng của người cursillista trong cuộc sống ngày thứ Tư.

Hội Nhóm và Ultreya cũng là dịp tốt để chúng ta thực thi câu châm ngôn của Phong Trào : « Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh chị em » Gặp gỡ nhau trong những buổi Hội Nhóm và Ultreya để cùng nhau cầu nguyện, để siết chặt thêm tình yêu huynh đệ, để khuyến khích nâng đỡ nhau trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống.

Một Kitô hữu sống lẻ loi biệt lập là một Kitô hữu tê liệt. Một Nhóm cũng thế nếu không liên kết với các Nhóm khác.

Khối Hậu Cursillo biết hiện nay có nhiều Liên Nhóm đang tích cực sinh hoạt thường xuyên. Xin các anh chị Liên Nhóm Trưởng báo cáo về Ban Điều Hành (Khối Hậu Cursillo) các sinh hoạt của Liên Nhóm để cùng chia sẻ kinh nghiệm với tất cả anh chị em trong các Liên Nhóm khác.

Nguyện xin Thầy Chí Thánh dìu dắt và nâng đỡ tất cả chúng ta trên con đường tìm về với Chúa.

Decolores ! ■